TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ	*Móng Cái, ngày 22 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: anh Vũ Tiến N, sinh năm 1983

Nơi thường trú: 5/7/66 đường L, phường X, quận C, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở: số 431 V, phường Y, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: chị Vũ Thị H, sinh năm 1990

Nơi thường trú: khu 7, phường Y, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: tổ 2, khu 5, phường Y, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Vũ Tiến N và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung:* anh Vũ Tiến N và chị Vũ Thị H có 02 con chung là Vũ Tiến M, sinh ngày 03/11/2016 và Vũ Tiến T, sinh ngày 24/4/2019. Chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh N và chị H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Về tài sản chung và khoản nợ chung:* không có.

** Về án phí:* anh N tự nguyện chịu án phí sơ thẩm 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0007737 ngày 22/6/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái. Trả lại cho anh N số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND nơi các đương sự đăng ký kết hôn;
- VKSND TP. Móng Cái;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Móng Cái;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Nga